

Bản án số: 21/2025/HS-ST

Ngày: 12/3/2025

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MUỜNG CHÀ, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Quàng Văn Xôm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: **Nguyễn Xuân Hoàng.**

2. Ông: **Lò Trung kiên.**

- Thư ký phiên tòa: Ông Phìn Đại Quảng – Thư ký Toà án nhân dân huyện Muờng Chà, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Muờng Chà tham gia phiên toà: Bà **Lê Thị Thuỳ Dương** - Kiểm Sát Viên.

Ngày 12/3/2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Muờng Chà, tỉnh Điện Biên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2025/HSST ngày 11/02/2025, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2025/HSST- QĐXXST - HS ngày 28 tháng 02 năm 2025, đối với bị cáo:

Sùng A G; Tên gọi khác: Không; Năm 1978, tại huyện T, tỉnh Đ; Nơi cư trú: Tổ dân phố 10, thị trấn M, huyện M, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Mông; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Sùng Lủ T; Con bà: Thào Thị C; Vợ: Thào Thị C1; Bị cáo có 04 người con, con lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: Không. Ngày 18/10/2024 bị cáo có hành vi vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Ngày 17/12/2024, bị cáo bị khởi tố và được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, cho đến nay, có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lý A Chía - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đ, có mặt.

- Người bị hại: Bà Lò Thị P1, Sinh năm: 1972. Địa chỉ: Bản M1, xã P, huyện M, tỉnh Đ, đại diện hợp pháp của bị hại ông Lò Văn P, Sinh năm: 1974. Địa chỉ: Bản M1, xã P, huyện M, tỉnh Đ, đồng thời cũng là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Sùng A S - Sinh năm: 2002. Địa chỉ: Tổ dân phố 10, thị trấn M, huyện M, tỉnh Đ, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 18/10/2024 Sùng A G điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 27B1-963.50 chở cháu Vàng Thúy H từ nhà tổ dân phố số 10, thị trấn M, huyện M, tỉnh Đ đi học tại trường tiểu học thị trấn M, huyện M. Đến khoảng 14 giờ 47 phút cùng ngày G đi về theo đường bê tông dọc suối đầu nguồn của thị trấn, cạnh sân vận động M, G rẽ phải ra đường QL 12 tại Km 139 thuộc địa phận tổ dân phố số 08, thị trấn M, huyện M hướng đi Mường L rồi xi nhan rẽ trái sang QL 4H hướng đi Nậm P và bất ngờ rẽ trái không quan sát P tiện giao thông phía sau đã va chạm xe mô tô biển kiểm soát 27X1-038.00 do Lò Văn P điều khiển chở theo Lò Thị P1 đi từ phía sau cùng chiều đâm thẳng vào bánh xe trước của Sùng A G đang điều khiển làm G, P, P1 ngã ra mặt đường. Hậu quả Lò Thị P1 bị thương nặng được đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện M, sau đó được chuyển tuyến đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Đ cấp cứu. Ngày 19/10/2024 Lò Thị P1 tử vong.

Tại Kết luận giám định tử thi số 53/KLGDPY-TTPY ngày 30/10/2024 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Đ kết luận:

“1. Các kết quả chính:

- Vết thương phần mềm ở vùng cằm. Bầm tím, tụ máu tổ chức phần mềm dưới da đầu. Vỡ hộp sọ. Chảy máu lan tỏa màng mềm và đọng dập tổ chức não.

2. Kết luận:

2.1 Dấu vết thương tích như đã mô tả ở trên.

2.2. Nguyên nhân chết của Lò Thị P1 là do: Chấn thương sọ não.

2.3. Dấu vết thương tích để lại trên tử thi Lò Thị P1 phù hợp với đặc điểm và cơ chế hình thành dấu vết thương tích do vật tày gây nên.”

Tại Kết luận định giá tài sản số 15 ngày 15/11/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện M, kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe WAVE RSX, màu sơn đen - đỏ, biển kiểm soát 27X1 - 038.00 bị hư hỏng, thiệt hại là 580.000 đồng; Xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại EXCITER, màu sơn đen - xanh, biển kiểm soát 27B1-963.50 bị hư hỏng, thiệt hại là 4.780.000 đồng.

Vật chứng, đồ vật, tài liệu thu giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại Exciter, màu sơn đen - xanh, biển kiểm soát 27B1-963.50; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Sùng A S; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự mang tên Sùng A S; 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Sùng A G; 01 căn cước công dân mang tên Sùng A G; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Wave RSX, màu sơn đen - đỏ, biển kiểm soát 27X1-038.00; 01 giấy phép lái xe mang tên Lò Văn P; 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Lò Văn P.

Đối với hai xe mô tô và giấy tờ mang tên Sùng A S và Lò Văn P, căn cước công dân mang tên Sùng A G đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và gia đình bị hại đã thoả thuận thống nhất bồi thường 70.000.000 đồng. Bị cáo đã bồi thường gia đình bị hại 40.000.000 đồng, còn 30.000.000 đồng hẹn đến ngày 15/4/2025 bị cáo bồi thường cho gia đình bị hại. Gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm. Đối với thiệt hại về tài sản 02 xe mô tô thì Sùng A S và Lò Văn P không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Tại cáo trạng số 04/CT-VKSMC ngày 10/02/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Đ quyết định truy tố Sùng A G ra trước Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Đ để xét xử về tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260/BLHS.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Đ giữ quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội. Sau khi phân tích, đánh giá chứng cứ, tính chất, hành vi, hậu quả mà bị cáo đã gây ra, theo quy định của pháp luật hiện hành, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Sùng A G phạm tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Căn cứ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 36; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 02 năm 06 tháng đến 02 năm 09 tháng cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo cho UBND thị trấn M, huyện M, tỉnh Điện Biên giám sát giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục đối với bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt.

Xét về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 36 Bộ luật Hình sự bị cáo có thể bị khấu trừ thu nhập từ 05% đến 20% để sung quỹ nhà nước, tuy nhiên xét thấy bị cáo kinh tế rất khó khăn nguồn thu nhập chính từ làm nông nghiệp nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn khấu trừ thu nhập đối bị cáo theo quy định.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106/BLTTHS: Trả lại cho Sùng A G giấy phép lái xe hạng A1 số 110162004982, mang tên Sùng A G.

+ Trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra bị cáo và gia đình bị hại đã thoả thuận thống nhất bồi thường 70.000.000 đồng. Bị cáo đã bồi thường gia đình bị hại 40.000.000 đồng, còn 30.000.000 đồng hẹn đến ngày 15/4/2025 bị cáo bồi thường cho gia đình bị hại. Gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm. Đối với thiệt hại về tài sản 02 xe mô tô thì Sùng A S và Lò Văn P không yêu cầu bị cáo bồi thường. Đề nghị HĐXX ghi nhận sự tự thoả thuận của bị cáo và đại diện gia đình bị hại về bồi thường dân sự; ghi nhận việc các bên không yêu cầu bồi thường thiệt hại về việc hư hỏng 02 chiếc xe mô tô của Lò Văn P và Sùng A S.

Đối với Lò Văn P đang điều khiển xe trên đường thẳng, đường ưu tiên, khi đi gần đến xe của Sùng A G thì G đột ngột chuyển hướng khiến P không kịp xử lý nên đã đâm vào xe của Sùng A G gây tai nạn, việc P đâm vào xe của G là sự kiện bất ngờ, không có lỗi. Nên không đề cập xử lý đối với Lò Văn P.

Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên đề nghị miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Trợ giúp viên pháp lý trình bày lời bào chữa cho bị cáo: Viện kiểm sát nhân dân huyện M truy tố bị cáo về tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260/BLHS là hoàn toàn có căn cứ đúng tội, không oan sai. Trợ giúp viên hoàn toàn đồng tình với cáo trạng của VKSND huyện M về tội danh, điều luật áp dụng và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51/BLHS, đề nghị HĐXX xem xét áp dụng mức khởi điểm mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị về mức hình phạt là phù hợp, đồng thời cũng đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung, khấu trừ thu nhập và miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo. Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại của bị cáo và đại diện gia đình bị hại.

Sau khi nghe lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát; lời bào chữa của trợ giúp viên pháp lý, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát và cũng không có ý kiến bổ sung gì với lời bào chữa của trợ giúp viên pháp lý. Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Xét về hành vi và các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện M, Điều tra viên, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện M, từ lúc khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đảm bảo về hình thức, đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo, trợ giúp viên pháp lý không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét về hành vi: Qua tranh tụng và xét hỏi tại phiên tòa bị cáo Sùng A G đã khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ của mình gây hậu quả nghiêm trọng dẫn đến chết người; lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra; Biên bản khám nghiệm hiện trường tai nạn giao thông; Biên bản khám nghiệm tử thi, Kết luận giám định pháp y về tử thi số 53/KLGĐTT-TTPY, ngày 30/10/2024 của trung tâm pháp y tỉnh Đ: Nguyên nhân chết của Lò Thị P1 là do chấn thương sọ não; phù hợp với lời khai của

người đại diện người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án cụ thể: Khoảng 14 giờ 47 phút, ngày 18/10/2024 tại Km 139, QL 12 thuộc địa phận tổ dân phố số 08, thị trấn M, huyện M, tỉnh Đ, Sùng A G điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 27B1-963.50 khi chuyển hướng xe sang đường không chú ý quan sát phía sau, sang đường đột ngột va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 27X1-038.00 do Lò Văn P điều khiển chở sau xe Lò Thị P1. Hậu quả Lò Thị P1 tử vong và gây thiệt hại về tài sản cho xe mô tô biển kiểm soát 27X1-038.00 là 580.000 đồng, xe mô tô biển kiểm soát 27B1-963.50 là 4.780.000 đồng. Như vậy, Sùng A G khi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông không tuân thủ quy định của Luật giao thông đường bộ, chuyển hướng xe sang đường không chú ý quan sát phía sau, sang đường đột ngột va chạm với xe mô tô đi cùng chiều, hậu quả làm một người tử vong. Hành vi nêu trên của Sùng A G đã vi phạm khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ năm 2008.

Khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ quy định:

“Điều 15. Chuyển hướng xe

...

2. Trong khi chuyển hướng, người lái xe, người điều khiển xe máy chuyên dùng phải nhường quyền đi trước cho người đi bộ, người đi xe đạp đang đi trên phần đường dành riêng cho họ, nhường đường cho các xe đi ngược chiều và chỉ cho xe chuyển hướng khi quan sát thấy không gây trở ngại hoặc nguy hiểm cho người và phương tiện khác...”.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn trong hoạt động giao thông đường bộ, đồng thời xâm phạm đến tính mạng, tài sản của người khác. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự.

Với hành vi và hậu quả trên của bị cáo Sùng A G đã phạm vào tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

“Điều 260: Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người”.

Vậy, khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Đ truy tố bị cáo Sùng A G về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 /BLHS là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Lời bào chữa của trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo phù hợp với quan điểm của Viện kiểm sát, các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, tình tiết giảm nhẹ, hình phạt bổ sung, án phí có căn cứ được chấp nhận. Về hình phạt Hội đồng xem xét, căn cứ nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất của vụ án áp dụng mức hình phạt cho phù hợp.

[4]. Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Sùng A G sinh ra và lớn lên được bố mẹ nuôi dưỡng cho ăn học hết 5/12 thì bỏ học nhà phụ giúp gia đình và xây dựng đình làm ăn sinh sống tại bản Nhè Sua H, xã Trung T, huyện T, tỉnh Đ. Năm 2010 chuyển về sinh sống tại tổ 10, thị trấn M, huyện M, tỉnh Đ. Tháng 3 năm 2023 bị Công an huyện M xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, đã chấp hành xong. Ngày 18/10/2024 gây tan nạn giao thông. Ngày 17/12/2024, bị Cơ quan CSĐT Công an huyện M khởi tố về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho đại diện bị hại; đại diện bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, vậy khi lượng hình HĐXX cần xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5]. Xét tính chất của vụ án mặc dù là nghiêm trọng, thế nhưng bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, sự việc xảy ra ngoài ý muốn, biết hối hận sự việc bản thân mình đã gây ra và mong được sự khoan hồng của pháp luật, đại diện gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ cho bị cáo, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, do vậy HĐXX xét thấy chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo cũng đủ cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn M, huyện M, tỉnh Đ giám sát giáo dục, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân thị trấn giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt. Với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng mức khởi điểm mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị về mức hình phạt là phù hợp. Xét thấy bị cáo kinh tế khó khăn, nguồn thu nhập từ làm nông nghiệp thu nhập không ổn định nên miễn không khấu trừ thu nhập hàng tháng đối với bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 36 Bộ luật hình sự.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và đại diện gia đình bị hại đã tự nguyện thỏa thuận mức bồi thường thiệt hại là 70.000.000 đồng, bị cáo đã trả trước 40.000.000 đồng, còn 30.000.000 đồng hẹn đến ngày 15/4/2025 bị cáo sẽ trả đủ cho gia đình bị hại. Gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm. Đối với thiệt hại về 02 xe mô tô thì Sùng A S và Lò Văn P không yêu cầu bị cáo bồi thường. Việc tự nguyện thỏa thuận mức bồi thường và không yêu cầu bồi thường về thiệt hại hư hỏng xe là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với quy định của pháp luật, nên HĐXX ghi nhận sự tự thỏa thuận của bị cáo và đại diện gia đình bị hại về bồi thường dân sự; ghi nhận việc

các bên không yêu cầu bồi thường thiệt hại về việc hư hỏng 02 chiếc xe mô tô của Lò Văn P và Sùng A S.

[7]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106/BLTTHS.

- Trả lại cho Sùng A G giấy phép lái xe hạng A1 số 110162004982, mang tên Sùng A G.

Ngoài ra trong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M đã trả lại hai chiếc xe mô tô cho Lò Văn P và Sùng A S và giấy tờ mang tên Sùng A S và Lò Văn P, căn cước công dân mang tên Sùng A G . Việc trao trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp của Cơ quan CSĐT Công an huyện M là đúng quy định của pháp luật nên HĐXX ghi nhận.

Đối với Lò Văn P đang điều khiển xe trên đường thẳng, đường ưu tiên, khi đi gần đến xe của Sùng A G thì G đột ngột chuyển hướng khiến P không kịp xử lý nên đã đâm vào xe của Sùng A G gây tai nạn, việc P đâm vào xe của G là sự kiện bất ngờ, không có lỗi. Nên HĐXX không xem xét xử lý đối với Lò Văn P.

[8]. Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo xin miễn án phí nên HĐXX xét miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Sùng A G phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ ”.

2. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36/BLHS, điểm d khoản 1 Điều 125/BLTTHS.

Xử phạt bị cáo Sùng A G 02 (hai) năm 06 (Sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo cho UBND thị trấn M, huyện M, tỉnh Đ giám sát giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục đối với bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt. Thời điểm bắt đầu chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh Đ nhận được quyết định thi hành án.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian chấp hành án bị cáo phải thực hiện nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự về cải tạo không giam giữ.

Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 290/LC-ĐTTH ngày 17/12/2024 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M, tỉnh Đ.

- Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 36 Bộ luật hình sự.

3. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận về sự tự thỏa thuận của bị cáo và đại diện bị hại, bị cáo hẹn ngày 15/4/2025 sẽ trả đủ số tiền 30.000.000 đồng (**ba mươi triệu đồng**) cho gia đình bị hại. Gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường

gì thêm. Ghi nhận việc các bên không yêu cầu bồi thường thiệt hại về việc hư hỏng 02 chiếc xe mô tô của Lò Văn P và Sùng A S.

Áp dụng khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015: Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của đại diện bị hại, nếu bị cáo (G) không trả số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng) cho đại diện bị hại thì hàng tháng bị cáo còn phải trả cho đại diện bị hại lãi của số tiền chậm trả lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định của pháp luật các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106/BLTTHS.

- Trả lại cho Sùng A G giấy phép lái xe hạng A1 số 110162004982, mang tên Sùng A G.

(Toàn bộ tài sản và tang vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng hồi 09 giờ 00 phút, ngày 10/02/2025 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện M, tỉnh Đ và Chi cục thi hành án dân sự huyện M, tỉnh Đ).

5. Áp dụng khoản 2 Điều 136/BLTTHS và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016 của UBTWQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

6. Áp dụng Điều 331 và 333/BLTTHS, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (12/3/2025); Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án và phần quyết định liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể ngày tuyên án (12/3/2025). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án phần quyết định liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện M;
- P.KT NV– THA TAND tỉnh ĐB;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Đ;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh ĐB;
- P. 07 VKSND tỉnh Đ;
- Phòng LL-TP Công an tỉnh Đ;
- Chi cục Thi hành án DS huyện M;
- UBND thị trấn MC thay cho thông báo;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Đại diện bị hại;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Hồ sơ THA, VP.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Quàng Văn Xôm